CHƯƠNG TRÌNH KHUNG ĐÀO TẠO BỒI DƯỠNG CHUYÊN MÔN

NGẠCH KIỂM TOÁN VIÊN

**1. Mục tiêu và đối tượng đào tạo, bồi dưỡng**

**1.1. Mục tiêu**

Trang bị những kiến thức quản lý các lĩnh vực có liên quan đến hoạt động kiểm toán lĩnh vực công của KTNN; kiến thức chuyên môn và kỹ năng nghiệp vụ kiểm toán nói chung để học viên có thể thực hiện nhiệm vụ ở cấp bậc kiểm toán viên. Sau khi được học các kiến thức nền tảng về kinh tế, tài chính ở chương trình Tiền Kiểm toán viên và có một thời gian làm trợ lý kiểm toán, công chức sẽ được học chương trình này nhằm tích lũy kiến thức và kỹ năng cần thiết để hành nghề kiểm toán nhà nước (kiểm toán lĩnh vực công) một cách độc lập.

**1.2. Đối tượng đào tạo, bồi dưỡng**

- Những công chức làm công tác kiểm toán đã hoàn thành Chương trình đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn Tiền Kiểm toán viên.

- Những công chức mới được tiếp nhận về Ngành để làm công tác kiểm toán hoặc công chức, viên chức khác trong Ngành có nhu cầu chuyển sang ngạch kiểm toán viên đã hoàn thành Chương trình đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn Tiền Kiểm toán viên.

- Các đối tượng khác cần bồi dưỡng, bổ trợ kiến thức và kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ kiểm toán.

**2. Chương trình đào tạo, bồi dưỡng**

**2.1. Thời gian đào tạo**

Tổng thời gian đào tạo của Chương trình là **380 tiết**

***2.1.1. Hợp phần I - Khối kiến thức cơ sở chuyên môn***:

Với 4 môn học/chuyên đề, thời lượng là ***164 tiết***

(1) Đào tạo tập trung trên lớp: Thời lượng 140 tiết.

(2) Viết báo cáo chuyên đề thu hoạch Hợp phần I: 24 tiết.

***2.1.2. Hợp phần II - Khối kiến thức chuyên môn, kỹ năng nghiệp vụ kiểm toán:***

Với 6 môn học/chuyên đề, thời lượng là ***216 tiết***

(1) Đào tạo tập trung trên lớp: Thời lượng 192 tiết, theo 2 học phần:

- Học phần 1- Kiến thức chuyên môn kiểm toán: 136 tiết

- Học phần 2 - Kỹ năng làm việc của kiểm toán viên: 56 tiết.

(2) Viết báo cáo chuyên đề thu hoạch Hợp phần II: 24 tiết.

**2.2. Phương pháp đào tạo, bồi dưỡng**

Kết hợp các phương pháp: Giới thiệu của giảng viên và nêu vấn đề; Thảo luận, trao đổi tại lớp học; Tự nghiên cứu, thảo luận theo nhóm; Viết báo cáo chuyên đề tại đơn vị.

**2.3. Phương pháp đánh giá**

- Làm bài kiểm tra hết môn sau khi kết thúc môn học.

- Kết thúc hợp phần, viết báo cáo chuyên đề về vận dụng kiến thức đã học vào công việc kiểm toán.

**3. Phân bổ thời gian**

Đảm bảo nguyên tắc giảm dần tỷ lệ lý thuyết/thực hành (trao đổi, thảo luận, làm bài tập, thực hành,…) theo cấp độ đào tạo từ cơ bản đến nâng cao, từ kiến thức nền tảng đến kiến thức chuyên sâu, từ kiến thức đến kỹ năng, cơ cấu tỷ lệ thời gian xác định cho từng khối kiến thức như sau:

- Khối kiến thức cơ sở chuyên môn: 70-80% lý thuyết; 20-30% thực hành.

- Khối kiến thức chuyên môn kiểm toán: 60-70% lý thuyết; 30-40% thực hành.

- Khối kỹ năng làm việc: 40-50% lý thuyết; 50-60% thực hành.

**4. Cấu trúc nội dung chương trình**

Nội dung cụ thể chương trình như sau:

**4.1. Hợp phần I - Khối kiến thức cơ sở chuyên môn**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **Học phần và chuyên đề/môn học** | **Số tiết** |
| 1 | Quản lý ngân sách nhà nước | 32 |
| 2 | Thuế và quản lý thuế | 60 |
| 3 | Quản lý các quỹ tài chính công ngoài NSNN | 16 |
| 4 | Quản lý đầu tư công | 16 |
|  | ***Ôn tập, kiểm tra***  | ***16***  |
|  | ***Viết báo cáo chuyên đề thu hoạch hợp phần I*** | ***24*** |
|  | **Tổng thời lượng hợp phần I: 164 tiết học** |  |

**4.2. Hợp phần II - Khối kiến thức chuyên môn, kỹ năng nghiệp vụ kiểm toán**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **Học phần và chuyên đề/môn học** | **Số tiết** |
| **I** | **Học phần 1 - Kiến thức chuyên môn kiểm toán** | **136** |
| 5 | Kiểm toán tài chính và kiểm toán tuân thủ | 40 |
| 6 | Kiểm toán hoạt động | 40 |
| 7 | Kiểm toán trong môi trường công nghệ thông tin | 40 |
|  | ***Ôn tập, kiểm tra***  | ***16*** |
| **II** | **Học phần 2 - Các kỹ năng làm việc của kiểm toán viên** | **56** |
| 8 | Kỹ năng lập kế hoạch kiểm toán của tổ kiểm toán | 8 |
| 9 | Kỹ năng lập báo cáo kiểm toán của tổ kiểm toán và kiểm tra thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán | 16 |
| 10 | Kỹ năng làm việc của kiểm toán viên  | 16 |
|  | ***Ôn tập, kiểm tra***  | ***16*** |
| **III** | **Viết báo cáo chuyên đề thu hoạch hợp phần II** | **24** |
|  | **Tổng thời lượng hợp phần II: 216 tiết học** |  |